

Đổi mới sáng tạo và văn hóa: kiểm nghiệm qua trường hợp Ixaren

ĐẶNG THỊ PHƯƠNG HOA

Dổi mới sáng tạo là yêu cầu chủ đạo trong các nghiên cứu khoa học kinh tế. Bên cạnh vai trò của nhà nước, các cấu trúc giáo dục và nghiên cứu khoa học, công nghiệp và kinh doanh, đặc thù của quan hệ tương tác giữa các cấu trúc trong quá trình này, một yếu tố quan trọng trong thành công của nền kinh tế đổi mới sáng tạo quốc gia là văn hóa. Bài viết nghiên cứu văn hóa đổi mới của Ixaren - đất nước đang là một trong những ví dụ sinh động nhất về xây dựng nền kinh tế đổi mới sáng tạo.

Từ khóa: Ixaren, đổi mới sáng tạo, văn hóa, kinh doanh, sự phá hủy mang tính sáng tạo, nền kinh tế tri thức.

1. Khía cạnh lý thuyết

Văn hóa là một tập hợp các giá trị và niềm tin của con người về sự tồn tại của thế giới (sinh học và xã hội), cũng như các chuẩn mực về hành vi dựa trên tập hợp đó (Gorodnichenko Y., Roland G., 2010). Định nghĩa như thế cho phép chúng ta chỉ ra tác động của văn hóa không chỉ đối với các chuẩn mực xã hội, mà cả đối với hành vi kinh tế, trong đó có xu hướng tích lũy và các cách thức đổi mới sáng tạo, cũng như đối với những quyết định về các vấn đề, chẳng hạn như số con trong gia đình, đầu tư vào giáo dục, từ thiện.

Nền kinh tế đổi mới sáng tạo là một phân khúc của hệ thống kinh tế của đất nước, mà ở đó, để đảm bảo sự tăng trưởng và khả năng cạnh tranh, các đổi mới sáng tạo được sử dụng, còn bản thân các quá trình đổi mới sáng tạo được công nhận là động lực chính của sự phát triển. Để bảo đảm sự phát triển bền vững và lâu dài trong điều kiện hiện đại, mô hình phát triển đổi mới sáng tạo phải được tất cả các phân khúc của nền kinh tế đất nước công nhận.

Nguyên tắc cơ bản cho phép hình thành nền kinh tế quốc gia trên cơ sở đổi mới sáng tạo được nhà kinh tế học người Áo - Mỹ Joseph Schumpeter trình bày vào năm 1942, ông đã gọi nó là "sự phá hủy mang tính sáng tạo" (Schumpeter J., 2007). Joseph Schumpeter tuy không phải là người đầu tiên sử dụng

thuật ngữ này, nhưng chính ông là người đã trình bày một hệ thống toàn vẹn, gắn kinh doanh tư nhân với các hoạt động đổi mới sáng tạo liên tục và chỉ ra rằng, sự gắn kết này là động cơ chính của phát triển kinh tế dưới hình thức kinh tế tư bản chủ nghĩa¹.

Sự phá hủy mang tính sáng tạo được hiểu là việc các loại sản phẩm mới, sản xuất mới, thông tin liên lạc mới thay thế các dạng cũ và điều đó, trên thực tế, phá vỡ thị trường dành cho các công ty cũ, làm cho một loạt ngành nghề trở nên không còn cần thiết, nhưng đồng thời, nó thúc đẩy sự phát triển có tính sáng tạo. Trong một thời kỳ ngắn, những tác động kinh tế - xã hội của quá trình này có thể là tiêu cực, nhưng trong trung hạn và dài hạn, tác động của sự phá hủy mang tính sáng tạo là tích cực đối với hệ thống kinh tế (Cox M.W., Alm R. 2016). Nếu nhìn vấn đề này một cách rộng hơn, quan niệm sự phá hủy mang tính sáng tạo là một triết lý về sự

¹ Đặng Thị Phương Hoa, TS., Viện Kinh tế Việt Nam.

1. Schumpeter không có khái niệm "đổi mới". Tuy nhiên, đoạn văn "Xung lực chính đưa cơ chế tư bản chủ nghĩa vào chuyển động và duy trì nó trong tiến trình chuyển động là xuất phát từ các cải tiến dùng mới, các phương pháp sản xuất và cách thức vận chuyển hàng hóa mới, các thị trường mới và các hình thức tổ chức kinh tế mới, do các doanh nghiệp tư bản chủ nghĩa tạo ra" (Schumpeter J., 2007) mô tả quá trình, mà trong thế giới hiện đại được gọi là hoạt động đổi mới.

tiến bộ liên tục, sự chuyển đổi, sự thử nghiệm. Đồng thời, đây không phải là vấn đề thuần túy về mô hình kinh tế mà là một định dạng của một thiết chế xã hội nói chung.

Với hoạt động kinh doanh thì phức tạp hơn. Kinh doanh được xem là quá trình sử dụng các khả năng hiện có để tạo ra các giá trị tỏ ra là thích hợp nhất. Quá trình này được một cá nhân/một nhóm cá nhân tạo ra các cấu trúc kinh doanh mới và điều hành chúng (Brown T.B., Uljin J., 2004). Một mặt, kinh doanh là một khái niệm rất cũ, là cơ sở phát triển của chủ nghĩa tư bản. Mặt khác, trong những thập niên gần đây, sự phát triển như vũ bão của các công nghệ mới đã dẫn đến việc xem xét lại vai trò và vị trí của kinh doanh trong đời sống của xã hội.

1.1. Văn hóa kinh doanh có tính đổi mới sáng tạo

Trong suốt thế kỷ XX, vai trò quyết định trong phát triển kinh tế thuộc về các công ty lớn. Những người quản lý là các chủ thể chính và nhiều người trong số họ có năng khiếu kinh doanh. Nhưng bản thân hình dáng của nhà kinh doanh hóa ra chỉ đóng vai trò thứ yếu. Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng sự không hài lòng với tình hình hiện tại của công việc là kích thích chính cho sự phát triển hoạt động kinh doanh (Brown T.B., Uljin J., 2004). Tuy nhiên, các nền kinh tế phát triển chuyển sang giai đoạn phát triển hậu công nghiệp cùng với sự tăng tốc của tiến bộ khoa học - công nghệ đã đưa nhà kinh doanh vào vị trí trung tâm. Mong muốn chuyển ý tưởng thành hoạt động kinh doanh, tức là kích thích các cơ hội, trở thành tác nhân kích thích quan trọng của hoạt động kinh doanh (Röhl K.-H., 2016). Trong thế giới hiện đại, một người với một nhóm nhỏ có được đủ các công cụ để thay đổi căn bản hiện trạng xung quanh thông qua hoạt động kinh doanh của mình. Các nhóm nhỏ như vậy thường linh hoạt và

luôn rất sẵn sàng mạo hiểm hơn các tập đoàn lớn, điều đó làm cho các doanh nhân đi đầu về công nghệ trở thành hiện thân lý tưởng của khái niệm phá hủy mang tính sáng tạo. Nói cách khác, trong thế giới phương Tây, nhà kinh doanh đã trở thành một khâu bảo đảm sự gắn kết giữa những gì mà Mokyr gọi là tri thức có tính chất định đề (tập hợp các thông tin về các quy luật tự nhiên và môi trường xung quanh nói chung) và tri thức có tính chất quy định (tập hợp các kỹ thuật và các công nghệ cho phép áp dụng kiến thức hiện có vào thực tế) (Mokyr J., 2005). Các kỹ sư trở thành công cụ, còn các công ty trở thành khuôn khổ cơ sở hạ tầng cho hoạt động kinh doanh. Các kỹ sư bảo đảm việc thực hiện những ý tưởng của các nhà kinh doanh còn các công ty phổ biến các kết quả của hoạt động kinh doanh dưới dạng sản phẩm/dịch vụ/công nghệ cụ thể, cũng như trong một bộ phận của các hệ thống phức tạp hơn, mà sự hình thành và phổ biến chúng là do họ đảm nhiệm. Sự thành công của mô hình kinh doanh đã làm nảy sinh mong muốn sử dụng nó để giải quyết các vấn đề xã hội. Ngay cả những dự án trong lĩnh vực này cũng được cấu trúc như những công ty đổi mới sáng tạo nhỏ (các công ty khởi nghiệp).

Như vậy, nhà kinh doanh - là nhân vật trung tâm trong hệ thống kinh tế hiện đại, còn các đổi mới sáng tạo là nền tảng của tăng trưởng kinh tế trong xã hội hậu công nghiệp. Chính số lượng các doanh nhân tích cực đang tạo ra các đổi mới sáng tạo đóng vai trò quyết định đến việc nền kinh tế sẽ phát triển bền vững đến mức nào.

Điều quan trọng là cả số lượng doanh nhân, cả hướng hoạt động của họ và quan trọng nhất - việc tạo ra các thể hệ nhà kinh doanh mới, phụ thuộc vào tập hợp các định hướng giá trị chủ yếu trong xã hội, mà trong trường hợp này, có thể xác định đó là văn hóa.

BẢNG 1: Mức độ đổi mới sáng tạo của văn hóa kinh doanh

	Văn hóa đổi mới sáng tạo cao	Văn hóa đổi mới sáng tạo tiềm năng cao	Văn hóa đổi mới sáng tạo thấp
Số lượng các nhà kinh doanh	Cao	Không cao, nhưng có xu hướng tăng	Thấp
Các nhà kinh doanh - đổi mới sáng tạo	Khá cao	Có số lượng nhất định, có xu hướng tăng	Có số lượng thấp, không có xu hướng tăng
Sự tiếp nhận quan niệm phá hủy mang tính sáng tạo và kinh doanh trong xã hội	Tích cực	Trung tính hoặc nhìn chung tích cực	Trung tính hoặc nhìn chung không tích cực

Nguồn: Tác giả tổng hợp.

Quan điểm của bất kỳ nước nào về ma trận này, hiển nhiên, không phải là không thay đổi. Và, mặc dù khó có thể dự đoán sự thụt lùi của văn hóa kinh doanh từ mức độ đổi mới sáng tạo cao xuống mức độ thấp mà không có sự tác động của các sự kiện tiêu cực trên quy mô lớn (đảo chính, chiến tranh, dịch bệnh...), sự chuyển động tiến bộ dần dần từ văn hóa đổi mới sáng tạo thấp đến văn hóa đổi mới sáng tạo cao là hoàn toàn có thể. Nhưng để có được điều đó, trong xã hội, hệ giá trị và các quy định ứng xử dựa trên hệ giá trị đó, phải thay đổi.

1.2. Nhóm yếu tố đo mức độ ảnh hưởng của văn hóa đến tiềm năng đổi mới sáng tạo

Luchary Nardon và Richard Steers (Nardon L. Steers R., 2006) gọi nhóm yếu tố đầu tiên là "Sự quản lý hay là Sự hài hòa" để nói về việc, trong nền văn hóa của một đất nước nào đó, mô hình kiểm soát môi trường xung quanh và các quá trình xã hội được xây dựng đến mức độ nào và mong muốn thích ứng với chúng - đến mức độ nào. Nếu sự ưu tiên của xã hội cho những thành tựu; xã hội như thế có tính cạnh tranh nhiều hơn. Nếu ưu tiên cho sự hợp tác; xã hội như thế hướng nhiều hơn tới sự đồng thuận. Các giá trị cơ bản của xã hội trong cả hai trường hợp đều phổ biến ở tất cả các thành viên của xã hội, bất kể giới tính nào. Sự kết hợp của những hệ giá trị này quyết định xu hướng của các thay đổi có tính đổi mới sáng tạo chứ không phải là thái

độ đối với đổi mới sáng tạo (mặc dù mong muốn tiến tới một sự đồng thuận xã hội có thể phản tác dụng đối với quá trình đổi mới sáng tạo). Trong một xã hội mang tính hợp tác, các đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực xã hội cũng như cái gọi là "các khoản đầu tư tác động" sẽ được sử dụng phổ biến².

Nhóm các yếu tố "Chủ nghĩa cá nhân hay là Chủ nghĩa tập thể". Mức độ cao của chủ nghĩa cá nhân trừu tượng những mối quan hệ lỏng lẻo trong đời sống xã hội. Các cá nhân quan tâm chủ yếu đến bản thân và nhóm những người thân cận của mình, còn với mức độ cao của chủ nghĩa tập thể, mạng lưới xã hội đặc trưng bởi một mức độ chặt chẽ của các quan hệ. Các cá nhân có quyền mong đợi rằng các thành viên của gia đình họ hoặc của nhóm xã hội thân thiết với họ sẽ quan tâm đến họ để đổi lấy sự trung thành. Atkinson R.D., Ezell S.J (Atkinson R.D., Ezell S.J., 2012) cho thấy, các đổi mới sáng tạo có hiệu quả nhất là ở trạng thái trung gian. Mức độ quá cao của chủ nghĩa tập thể không để dành chỗ cho sự thử nghiệm và suy nghĩ khác thường, bởi vì xã hội luôn bảo thủ hơn cá nhân, còn mức độ quá cao của chủ nghĩa cá nhân không cho phép tạo ra các nhóm làm

2. Các đầu tư tác động (Impact investing) - các đầu tư vốn vào các doanh nghiệp, công ty, tổ chức và các dự án nhằm thu được không chỉ thu nhập mà còn nhằm đạt được hiệu quả xã hội hoặc sinh thái. Loại hình các đầu tư này bắt đầu phát triển mạnh ở phương Tây từ khoảng năm 2007 và đã trở nên phổ biến rộng rãi trên thế giới.

việc có hiệu quả, mặc dù các xã hội mang tính cá nhân chủ nghĩa có khuynh hướng đổi mới nhiều hơn. Trong các xã hội như vậy, theo Uri Goldberg (Goldberg U., 2014), các mạng lưới xã hội nghề nghiệp thực hiện hữu hiệu vai trò của hợp phần mang tính chủ nghĩa tập thể.

Nhóm các yếu tố "Phân thứ bậc hay là Chủ nghĩa quân bình". Trong các xã hội có tính phân thứ bậc cao, mỗi người đều có chỗ của mình và đây là một thực tế không đòi hỏi phải có thêm sự hợp thức hóa. Trong các xã hội có mức độ chủ nghĩa bình quân cao, người dân có xu hướng bình quân sự phân bổ quyền lực và yêu cầu hợp thức hóa thêm về sự bất bình đẳng.

Tương ứng, trong các xã hội phân thứ bậc, các cấu trúc kinh doanh đặc trưng bởi mức độ tập trung cao, sự phân thứ bậc rõ ràng, vai trò trung tâm có tính nguyên tắc của người đứng đầu (người điều hành). Còn trong các xã hội có tính chất quân bình, các tổ chức đặc trưng bởi cơ cấu theo chiều ngang và các mối quan hệ qua lại giữa cấp trên và cấp dưới được xây dựng như giữa những người ngang hàng nhau; chúng cũng đặc trưng bởi mức độ phân quyền cao hơn (Hofstede's Cultural Dimensions). Các xã hội có tính chất quân bình còn đặc trưng bởi tính kiên trì của các thành viên của mình và sự sẵn sàng của họ trong tiến tới đạt được các mục tiêu của mình bằng cách thay đổi hiện trạng xung quanh. Trong trường hợp ngược lại, sự thay đổi hiện trạng là khó khăn hơn, nghĩa là, các mong muốn tiến tới sự đổi mới sáng tạo là ít hơn.

"Các quy tắc hay là Các mối quan hệ" là nhóm các yếu tố tiếp theo. Trong trường hợp Các quy tắc, xã hội tiến tới dựa vào các chuẩn mực đã được quy định, còn trong trường hợp Các mối quan hệ - vào các mối quan hệ không chính thức giữa các thành viên của mình. Văn hóa này không vi phạm các luật, nhưng nó tạo thành một khuôn khổ linh hoạt mà ở đó, các luật được kết hợp ở một mức độ nào đó với các quan hệ giữa con người với nhau. Bởi vì, các mối quan hệ luôn

bảo thủ hơn so với các quy tắc - việc thay đổi các quy tắc là dễ hơn - nên sự ưu tiên các mối quan hệ giữa con người so với các quy tắc có thể góp phần kìm hãm sự đổi mới sáng tạo.

Cuối cùng, *nhóm các yếu tố "Đơn kỳ hay là Trường kỳ".* Ở nhóm này, các tác giả đã cố gắng kết hợp các mô hình tương tác của xã hội với các khái niệm "quá khứ", "hiện tại", "tương lai" và cách tiếp cận để giải quyết các nhiệm vụ - hoặc là giải quyết bằng phương pháp tuyến tính (giải quyết tuần tự), hoặc là bằng phương pháp ma trận (giải quyết cùng một lúc). Sự tập trung quá mức vào quá khứ không cho phép các đổi mới sáng tạo phát triển, bởi vì bản thân triết lý phá hủy mang tính sáng tạo là không được thừa nhận. Tất cả các khía cạnh khác trong các cách kết hợp khác nhau và với sự góp mặt của các cấu phần văn hóa khác có thể đóng các vai trò khác nhau trong sự phát triển của đổi mới sáng tạo.

Người viết bổ sung thêm sự phân đôi - đã được Trompenaars phát hiện - vào 5 nhóm này - *"Cái riêng hoặc là Cái chung"*. Các nền văn hóa có cái riêng chiếm ưu thế, bắt đầu phân định những chi tiết nhỏ và sau đó đặt chúng vào bức tranh tổng thể. Những nền văn hóa có cái chung chiếm ưu thế, bắt đầu sự phân định từ một bức tranh tổng thể, sau đó, nhìn vào các chi tiết nhỏ, nhưng có gắn kết với tổng thể với quan niệm rằng, tất cả các chi tiết đều gắn kết với nhau. Các yếu tố cấu thành có ý nghĩa không quan trọng bằng mối liên hệ giữa chúng. Cách đo lường này phù hợp với cách thức nhận thức biến đổi giữa hai thái cực - cách tư duy mang tính chính thể luận - biện chứng và cách tư duy mang tính logic - phân tích (Adamsky D., 2010): ở cách đo lường này, phân thứ nhất của sự đối chiếu của Trompenaars tương ứng với phân thứ hai của sự phân đôi được nói đến ở trên và phân thứ hai - với phân thứ nhất. Cách thức tiếp nhận thực trạng xung quanh: cái riêng nổi trội hơn so với cái chung, là thích hợp hơn với hoạt động đổi mới sáng tạo, bởi vì mong muốn nhìn trước tiên là vào

bức tranh tổng thể thường không tạo ra khả năng thực hiện sự đột phá.

2. Các tiên đề để hình thành văn hóa đổi mới sáng tạo của Ixaren

Ixaren là một quốc gia trẻ, nhưng các mô hình văn hóa xã hội được hình thành là kết quả của sự kết hợp của một loạt yếu tố có nguồn gốc lịch sử và tôn giáo sâu sắc. Trong số các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành văn hóa đổi mới sáng tạo của Ixaren cần phải nói đến: Đạo Do Thái, các đặc điểm lịch sử của người Do Thái sau sự phá hủy Ngôi đền thờ Jerusalem thứ hai (năm 70 sau Công nguyên), chủ nghĩa phục quốc Do Thái, tính chất di cư của nhà nước, đặc thù vị trí địa lý của đất nước, đặc thù nghĩa vụ quân sự.

Đạo Do Thái. Bất kỳ tôn giáo nào, xét về bản chất của mình, đều mang tính bảo thủ. Nhưng, ngay cả sự hình thành hệ giá trị cơ bản của Đạo Do Thái đã là một hành động phá hủy mang tính sáng tạo. Chính là Moses đã đề nghị người Do Thái từ bỏ hầu như tất cả mọi thứ thời điểm đó là lối sống của họ để ủng hộ cách tiếp cận hoàn toàn mới. Trải qua vài thiên niên kỷ sau những sự kiện này, chúng ta có thể đánh giá toàn bộ độ sâu sắc của sự đổi mới sáng tạo của Moses và các cộng sự của ông. Trên cơ sở của những đổi mới sáng tạo đó, hệ thống các giá trị của nền văn minh phương Tây hiện đại đã được hình thành. Đạo Do Thái đã cho thấy khả năng đột phá biến đổi hoàn toàn lối sống của các tín hữu. Nói về hoạt động của Johanan Ben Zakkai và các cộng sự, trong một thời gian ngắn, họ đã biến đổi tôn giáo được đến mức mà những người người Do Thái, vốn không có một trung tâm tôn giáo và không có vùng đất của riêng mình, đã không thể đánh mất bản sắc của mình trong suốt gần hai ngàn năm (Dimont M., 1994).

Không thể không lưu ý cách thức truyền thống trong giáo dục của người Do Thái: được xây dựng trên sự ghi nhớ một số lượng lớn các bản văn và các cách diễn giải của chúng, tùy thuộc vào vào việc cần phải trả lời cho câu hỏi cụ thể nào. Việc diễn giải diễn ra

dưới hình thức tranh luận³. Cách thức như thế đòi hỏi không chỉ sự rèn luyện trí nhớ, mà còn cả sự phát triển tư duy trừu tượng, tìm kiếm các cách tiếp cận khác thường đối với các bản văn chuẩn. Những rèn luyện đã có từ hàng trăm năm đã phát triển năng khiếu tư duy trừu tượng khác thường, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Đạo Do Thái được đặc trưng bởi mong muốn có thái độ phê bình đối với bất kỳ ý kiến nào, ngay cả khi ý kiến đó xuất phát từ người có uy tín, không đồng nghĩa với chủ nghĩa tự do tuyệt đối, nhưng thúc đẩy phát triển tư duy phê phán. Điều này rất quan trọng khi thực hiện quan niệm phá hủy mang tính sáng tạo.

Tính đặc thù của lịch sử Do Thái. Hai phương diện lịch sử người Do Thái của Châu Âu Kitô giáo có ý nghĩa quan trọng. Thứ nhất, việc liên tục bị trục xuất cho đến giữa thế kỷ XX đã hình thành nên ở những người Do Thái mức độ thích ứng cao với những điều kiện mới, cũng như một thái độ bình tĩnh đối với những thất bại. Cả hai phẩm chất này đều quan trọng cho sự đổi mới sáng tạo. Thứ hai, hoạt động diễn ra thời Trung cổ - ép người Do Thái vào những lĩnh vực hoạt động đáng bị chỉ trích đối với người Kitô giáo - đã dẫn đến sự hình thành bởi những người Do Thái hệ thống tài chính xuyên biên giới hiệu quả⁴. Nghĩa là, người Do Thái bị buộc phải khởi xướng các quá trình đổi mới sáng tạo (Reuveni G., Wobick-Segev S., 2011).

Chủ nghĩa phục quốc Do Thái. Chủ nghĩa phục quốc Do Thái là một phong trào quốc gia. Những phong trào như thế có rất nhiều trong thế kỷ XIX-XX. Cái khác là, những người phục quốc Do Thái đứng trước nhiệm vụ không chỉ là phải giành được độc lập và xây dựng ra một nhà nước riêng của mình, mà còn phải thu thập tất cả những người

3. Sự mô tả hệ thống được đưa ra dưới hình thức rút gọn.

4. Phần hoạt động kinh tế của người Do Thái trong thời Trung cổ và thời Cận đại.

Do Thái rải rác trên toàn thế giới vào ở một nơi. Điều này đòi hỏi một cách tiếp cận sáng tạo. Cũng giống như vậy, ngôn ngữ gần như đã chết - tiếng Do Thái - được hồi sinh. Việc đặt phát triển khoa học - kỹ thuật, cụ thể là nông nghiệp vào vị trí tiên phong trong phát triển kinh tế của cộng đồng người Do Thái Palestine cũng là một quyết định khác thường. Người ta thường cho rằng, mô hình xã hội mà sản xuất nông nghiệp chiếm ưu thế là tiến công nghiệp. Nhưng chính sản xuất nông nghiệp đã được các nhà tư tưởng của chủ nghĩa phục quốc Do Thái đưa lên thành ngọn cờ với một trong những mục tiêu là tuyên bố đưa những người Do Thái trở lại làm việc có hiệu quả trên mảnh đất của mình. Ngoài ra, các nhà tư tưởng học của chủ nghĩa phục quốc Do Thái đã tìm cách xây dựng cái gọi là xã hội kiểu mẫu, có những gì tốt nhất từ kinh nghiệm thế giới. Nhiều người trong số những người sáng lập nhà nước là những người theo chủ nghĩa xã hội với những lý tưởng phù hợp với chế độ xã hội. Điều đó được thể hiện trong việc tạo ra mô hình kibbutz và sự hình thành nhiều đặc điểm quốc gia mang tính Ixaren. Rõ ràng là, không thể tạo ra bất kỳ mô hình lý tưởng nào trong thực tế, nhưng mong muốn tiến đến mục tiêu này đã ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển xã hội.

*Tính chất định cư của nhà nước*⁵. Những người từ các quốc gia khác nhau trên thế giới tập trung tại Ixaren. Điều này ảnh hưởng đến cả cách tư duy của hậu duệ của những cuộc hôn nhân hỗn hợp, cả đến hoạt động của các tập thể, bởi vì đó là nơi gặp nhau của những người có các cách tư duy rất khác nhau. Nghĩa là, có thể dễ dàng đi tới sự sáng tạo công nghệ cao nhất - tới "điểm giao nhau", theo "hiệu ứng Medici" (Johansson F., 2006).

Vị trí địa lý. Do không có các khoáng sản, trừ kali cacbonat, giới tinh hoa của nhà nước tương lai đã nhanh chóng đi đến kết luận rằng, con người - đó là tài nguyên duy nhất mà Ixaren có. Thực tế, vào đầu thế kỷ

XXI, khí tự nhiên đã được tìm thấy ở vùng thềm lục địa ngoài khơi Địa Trung Hải của Ixaren và bắt đầu cung ứng vào tháng 4 năm 2013. Nhưng vào thời điểm đó, ở Ixaren, một mô hình văn hóa đã hình thành.

Các nước Trung Đông xung quanh Ixaren có thái độ cực kỳ thù địch với Ixaren. Do đó, việc những người Ixaren coi đất nước của mình như là ngôi nhà duy nhất cho những người Do Thái đã khiến họ cần phải liên tục bảo vệ mình. Nhận thức về thực tại được hình thành theo cách như thế đã để lại dấu ấn trong văn hóa Ixaren. Ví dụ, đã xuất hiện những mô hình như "không có sự lựa chọn" và "thiếu số chống lại đa số". Mô hình thứ nhất đã được thực hiện trong văn hóa thực nghiệm, văn hóa chế tạo các công nghệ mới để đảm bảo sự tồn tại và phát triển của nhà nước (sự phát triển thành công các công nghệ cao trong các Tổ hợp công nghiệp - quốc phòng là một ví dụ điển hình). Mô hình thứ hai, theo Goldberg (Goldberg U., 2014), sự hình thành ở các nhà kinh doanh người Ixaren cảm giác cần phải chứng minh cho toàn thế giới rằng, mặc dù quy mô của công ty của anh ta khiêm tốn, nhưng anh ta không chỉ có khả năng cạnh tranh, mà còn có thể trở thành người đứng đầu trong lĩnh vực của mình. Mặt khác, theo Galit Ailon, ở người Ixaren đã hình thành cảm giác mình là một phần nhỏ của cộng đồng toàn cầu. Trong lĩnh vực kinh doanh, điều này được thể hiện ở sự biết điều trong thái độ đối với Hoa Kỳ và trong niềm vui và sự ngạc nhiên khi chứng minh được cho người Mỹ về tầm quan trọng của mình hoặc thậm chí là sự hơn hẳn trong một lĩnh vực nào đó (Ailon G., 2007).

5. Từ phân tích của Nardon và Steers, suy ra rằng, ở Ixaren, cấu trúc của mẫu hình văn hóa chính tương đồng với các xã hội tái định cư khác, được hình thành chủ yếu do ảnh hưởng của mô hình văn hóa Anglo-Saxon - Hoa Kỳ, Canada, Úc, Niu Dilân (Nardon L. Steers R., 2006). Thực tế này có thể là đối tượng của một nghiên cứu riêng.

Yếu tố địa lý dẫn đến việc những đối tác chính của Ixaren là những nước Châu Âu và Hoa Kỳ. Các cộng đồng doanh nghiệp trong nước đã tiếp nhận chính mô hình văn hóa kinh doanh phương Tây (tiền đề cho điều này đã có từ trước, do nguồn gốc xuất thân Châu Âu của một phần đáng kể các doanh nhân - người Do Thái), bởi vì họ bị buộc phải cạnh tranh với các công ty địa phương, mà vào lúc đó, không có các lựa chọn thay thế.

Quân đội. Quân đội được những người sáng lập ra nhà nước coi là một cơ chế không chỉ để đảm bảo an toàn, mà còn để liên kết những người nhập cư và hình thành cách tiếp cận bình đẳng: trong chiến hào, tất cả đều bình đẳng.

Mức độ hiệu quả cần thiết của quân đội đạt được là nhờ mong muốn vươn tới sự hơn hẳn về công nghệ, sự gọi nhập ngũ và quân dự bị toàn dân⁶. Mong muốn hình thành ở những người lính sự "nhận thức" ở mức cao nhất về vai trò của mình với tư cách là người bảo vệ đất nước. Khi ở chiến trường, họ là một đội thống nhất của những người bình đẳng với nhau, được trao quyền, có thái độ "sáng tạo" với phương pháp để đạt được mục tiêu đã đặt ra. Nghĩa là, họ nhận trách nhiệm về mình. Dưới góc độ của chủ đề của bài viết này, quân đội thực hiện ba chức năng: hình thành ở những người mới đến các mã văn hóa cơ bản; đào tạo cán bộ có trình độ chuyên nghiệp cao, có nhận thức về những thành tựu mới nhất trong khoa học (điều này áp dụng cho những người được phân vào các đơn vị có liên quan); hình thành ở những người trẻ tuổi ý thức trách nhiệm cao và thái độ sẵn sàng đối mặt với rủi ro (sau rủi ro chết người, hoặc, là nguyên nhân gây ra cái chết của đồng chí thì bất kỳ rủi ro kinh doanh nào cũng dường như không đáng kể).

3. Văn hóa đổi mới sáng tạo của Ixaren

Văn hóa Ixaren có đặc trưng của chủ nghĩa quân bình mức độ cao. Trong quân đội, người chiến sỹ bình thường có thể nói một cách tự nhiên với một sĩ quan cấp cao, gọi người này bằng biệt danh và sử dụng một

giọng điệu và từ ngữ thân thiện mà những cái đó là không thể được trong lực lượng vũ trang của các nước khác (Senor D., Singer S., 2009). Trong chính trị, như một trong các cựu thủ tướng của Ixaren đã nhận định, trong nước có tới 3 triệu Thủ tướng (số lượng dân) (Yekutiel R., 2016). Trong kinh doanh, người Ixaren thích các cấu trúc phân cấp kiểu ma trận. Cũng như khái niệm "tôn kính", không có những câu hỏi bất tiện. Nhưng có khái niệm "hutzpa" (vô liêm sỉ), đó không phải là "hạnh phúc thứ hai", mà là một lối sống, một trong những biểu hiện của chủ nghĩa quân bình. Người Ixaren rất coi trọng sự truyền đạt ý nghĩ của mình một cách nhanh nhất có thể, hiệu quả nhất có thể, trình bày quan điểm riêng của mình, thông thạo trong tình huống khó hiểu (Adamsky D. 2010; Ailon G., 2007; Goldberg U., 2014; Senor D., Singer S., 2009). Đồng thời, đối với họ - ai là đối thủ không thành vấn đề, đơn giản là không có thời gian cho "chính trị" (viết bằng tiếng Do Thái là "hawala al hazman" - Goldberg đưa câu này thành một mã văn hóa cụ thể) (Goldberg U., 2014).

Xã hội Ixaren đặc trưng bởi sự kết hợp của các đặc điểm mang tính chủ nghĩa cá nhân và các đặc điểm mang tính chủ nghĩa tập thể. Một mặt, trong một xã hội có tính quân bình, mặt khác, các nhà nghiên cứu vẫn đồng ý với ý kiến cho rằng, những phẩm chất mang tính chủ nghĩa cá nhân trong xã hội Ixaren đang chiếm ưu thế. Đây là kết quả của sự biến đổi căn bản lối sống, được bắt đầu trong những năm 80 và 90 của thế kỷ XX⁷.

6. Ở Ixaren, nghĩa vụ quân sự được phổ biến đến tất cả các công dân của cả hai giới, ngoại trừ những người Do Thái chính thống cực đoan và những người Ả Rập. Đặc biệt của nghĩa vụ quân sự ở Israel được dành cho hẳn một chương trong (Senor D., Singer S., 2009, tr. 41-54).

7. Ở đây nói đến chương trình các cải cách tự do, bắt đầu được thực hiện bởi "chính phủ đoàn kết dân tộc" do cuộc khủng hoảng kinh tế nghiêm trọng vào giữa những năm 1980. Kết quả là, Ixaren đã rút khỏi mô hình phát triển phân nhiều mang tính xã hội chủ nghĩa và chuyển sang tích cực hình thành nền kinh tế thị trường đầy đủ. Sau 30 năm, đã có những thay đổi căn bản trong văn hóa của người Ixaren.

Trong tương tác với môi trường, người Do Thái có xu hướng quản lý nó chứ không phải là hài hoà với nó. Một ví dụ về việc này là hoạt động của Quỹ quốc gia Ixaren về trồng rừng. Sau 100 năm sống ở Palestine, những người định cư Do thái đã thay đổi hẳn mảnh đất này. Sa mạc đã trở thành một ốc đảo. Quá trình này vẫn đang tiếp tục. Việc khử mặn, kỹ thuật di truyền, phát triển các nguồn năng lượng thay thế - là tất cả những ví dụ về mong muốn của người Do Thái trong việc quản lý môi trường xung quanh. Về mặt xã hội, xã hội Ixaren khá ưu tiên thành tựu (theo Hofstede). Trong xã hội đó, các kết quả được đánh giá cao, các nhà quản lý được mong đợi có tính kiên quyết và quyết đoán, uy tín được xác định thông qua các cấp độ cải tiến tương ứng.

Mặc dù các quan hệ ở Ixaren đóng vai trò quan trọng (phần nào là nhờ sự đặc biệt của nghĩa vụ quân sự), trong nền văn hóa, tuân thủ các nguyên tắc chiếm ưu thế. Những quy tắc chung minh bạch là môi trường sống khá thuận tiện. Có lẽ, kinh nghiệm tương tác tích cực lâu dài với văn hóa kinh doanh của Hoa Kỳ đã có một tác động quan trọng. Đồng thời, cần phải tuân thủ các quy tắc, nhưng các quy tắc là sản phẩm của các mối quan hệ xã hội, có nghĩa là, chúng không phải là bất di bất dịch; do đó, nếu chúng không còn phù hợp với bạn, thì cần phải thay đổi chúng.

Người Do Thái có thái độ không đơn giản với thời gian. Một mặt, quá khứ đóng vai trò quan trọng trong truyền thống Do Thái. Chính là ký ức về nó, cái đã ăn sâu vào hệ thống lối sống truyền thống của người Do Thái, đã đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ người Do Thái trong suốt gần hai ngàn năm lưu vong. Mặt khác, những người Do Thái nhiều lần ở bên bờ vực bị tiêu diệt hoàn toàn, có thái độ rất nguyên tắc với tương lai của mình - họ coi trọng việc bảo đảm tương lai. Tuy nhiên, Đạo Do Thái không đặt ra sự hy sinh vì tương lai, mà đề ra chung là sống với thời hiện tại, và, trong văn hóa Do Thái, giá trị của cuộc sống của

các thành viên của xã hội của mình là vô cùng cao quý⁸.

Mặc dù người Do Thái là một tập hợp hỗn hợp gồm những người từ các nền văn hóa khác nhau, vào thế kỷ XXI, họ đã tiếp thụ ở cấp độ nhóm cách thức tư duy và phân tích phương Tây mà cách thức đó dựa trên việc xây dựng quy trình nghiên cứu đi từ cái riêng đến cái chung theo phương pháp phân tích logic (Adamsky D., 2010).

Đáng lưu ý, ở Ixaren đã hình thành thái độ rất dung thứ đối với thất bại. Trong xã hội đã hình thành nhận thức rằng, bất kỳ nhà kinh doanh nào, đặc biệt là nhà kinh doanh làm việc trong lĩnh vực đổi mới, đều có xác suất thử nghiệm không thành công cao. Bầu không khí như vậy tạo ra cho các doanh nhân cơ hội mạo hiểm, thử nghiệm những ý tưởng táo bạo. Điều đó có ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển của đổi mới sáng tạo. Ngày nay, tinh thần kinh doanh là ý tưởng quốc gia của Ixaren trong lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội. Vào cuối năm 2015, Ixaren là đất nước có chỉ số tốt nhất thế giới về tỷ số giữa số công ty khởi nghiệp và số lượng dân cư - cứ khoảng 2000 dân thì có 1 công ty khởi nghiệp⁹. Xét theo số lượng tuyệt đối, Ixaren với 3500 công ty đổi mới sáng tạo nhỏ của mình luôn giữ vững vị trí thứ hai trên thế giới, sau Mỹ. Tháng 12-2012, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua nghị quyết do Ixaren soạn thảo về kinh doanh: kinh doanh là công cụ quan trọng nhất để chống đói nghèo, tháng 6 năm 2013, tại trụ sở của

8. Ngay từ thời cổ đại, các cộng đồng Do Thái đã có một quỹ đặc biệt để chuộc các tù nhân. Pidyonshvuim (chuộc tù nhân - tiếng Do Thái) - đó là nguyên tắc quan trọng nhất của truyền thống Do Thái. Ví dụ nổi bật về giá trị của đời sống con người ở Ixaren hiện đại là vụ trao đổi được thực hiện vào năm 2011: để đổi lấy viên sỹ quan Gilad Shalit của quân đội Ixaren đã bị những kẻ khủng bố Palestine bắt làm tù binh, Ixaren đã trao trả 1.027 phần tử khủng bố mà lúc đó đang bị giam giữ trong các nhà tù của Ixaren.

9. <http://www.israel21c.org/israel-facts/technology/> (truy cập 14.12.2016)

Liên hợp quốc, Ixaren đã tổ chức một hội nghị đặc biệt về vấn đề này (Dagoni R., 2012).

Ở Ixaren đã hình thành nền văn hóa đổi mới sáng tạo cao và nước này đảm bảo hệ sinh thái thuận lợi cho sự phát triển các công nghệ mới, cho phép Ixaren trở thành một trong những nước hàng đầu thế giới về nền kinh tế dựa trên tri thức của thế kỷ XXI. Điều này không tự động có nghĩa là nước này sẽ duy trì được các vị thế của mình trong thời gian dài. Nhưng sự tồn tại của nền văn hóa kích thích đổi mới sáng tạo là nền tảng cho phép nền kinh tế quốc gia đứng vững ngay cả trong những chấn động lớn./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu, <https://www.globalinnovationindex.org/> (truy cập ngày 16-12-2016)
2. Dimont M (1994), *Người Do Thái, Thiên Chúa và lịch sử*, Mátxcova, Image.
3. Maryasis D.A (2015), *Kinh nghiệm xây dựng nền kinh tế đổi mới sáng tạo: Ví dụ Israel*. Mátxcova, Viện nghiên cứu Phương Đông, Viện Hàn lâm Khoa học Nga.
4. Muller J (2011), *Chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa cộng sản và người Do Thái*, Báo chí nghề nghiệp, Mátxcova.
5. Cổng thông tin về các công nghệ của Israel trong thế kỷ XXI, <http://www.israel21c.org/israel-facts/technology/> (truy cập ngày 14-12-2016)
6. Hofstede G., <https://geert-hofstede.com/national-culture.html>. (truy cập ngày 25-10-2016)
7. Schumpeter J. (2007), *Lý thuyết phát triển kinh tế. Chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa xã hội và dân chủ*, Mátxcova, "Exmo".
8. Adamsky D (2010), *The Culture of Military Innovation*, StanfordUniversityPress.
9. Ailon G., (2007), *Global Ambitions and Local Identities, An Israeli-American High-Tech Merger*, BerghahnBooks.
10. Atkinson R.D. Ezell S.J. (2012), *Innovation Economics. The Race for Global Advantage*. Yale University Press.
11. Brown T.B., Uljin J (2004), *Innovation, Entrepreneurship and Culture. The Interaction between Technology, Progress and Economic Growth*, Edward Elgar.
12. Cox M.W., Alm R. *Creative Destruction. The Concise Encyclopedia of Economics*, <http://www.econlib.org/library/Enc/CreativeDestruction.html> (truy cập ngày 3-12-2016).
13. Dagoni R. *Israel scores UN victory on entrepreneurship*, <http://www.globes.co.il/serveen/globes/docview.asp?did=1000857594.27.06.2013>. (truy cập ngày 17-12-2016)
14. Dagoni R.(2012), *UN passes Israeli resolution on entrepreneurship for development*, <http://www.globes.co.il/serveen/globes/docview.asp?did=1000804620&fid=1725> 2012-12-09 (truy cập ngày 17-12-2016).
15. Drori I., Ellis Sh., Shapira Z. (2013), *The Evolution of a New Industry. A Genealogical Approach*. Stanford Business Books.
16. Geert Hofstede vs. Fons Trompenaars, <http://www.ukessays.co.uk/essays/management/geert-hofstede-vs-fons-trompenaars.php> (truy cập ngày 22-7-2016).
17. Goldberg U. *What's Next for the Startup Nation?* San Bernardino, CA, 2014
18. Gorodnichenko Y., Roland G (2010), *Culture, Institutions And The Wealth of Nations*//National Bureau for Economic Research (NBER), *Working Paper #163638*, Cambridge, <http://www.nber.org/papers/w16368>
19. Hofstede's Cultural Dimensions, https://www.mintools.com/pages/article/newLDR_66.htm
20. Johansson F (2006), *The Medici Effect*. Harvard Business School Press. Boston, Mokyr J (2005), *The Gifts of Athena. Historical Origins of the Knowledge Economy*, Princeton University Press.
21. Nardon L. Steers R (2006), *Navigating the culture theory jungle: divergence and convergence in models of national culture*. Vlerick Leuven Gent Management School Working Paper Series 2006/38. Gent.
22. Reuveni G., Wobick-Segev S. (editors) (2001), *The Economy in Jewish History*. Berghahn Books.
23. Röhl K.-H. *Entrepreneurial culture and start-ups. Could a cultural shift in favour of entrepreneurship lead to more innovative start-ups?* Institut der deutschenWirtschaft Köln, Policy Paper, 28.01.2016. Senor D., Singer S. *Start-up Nation*. Twelve, 2009.
24. Yekutieli R. *What Makes Israel a Hotbed for Startups?*, <https://www.entrepreneur.com/article/237231> 19.09.2014. (truy cập ngày 18-12-2016).

Ngày nhận bài: 8-11-2017

Ngày duyệt đăng: 6-12-2017